

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 1096/2024/HS-PT

Ngày: 27 - 11 - 2024

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Minh

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Tiêu Phương Quyền, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mậu Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 836/2024/TLPT-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1053/2024/QĐXXPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Trần Thị Ú (Ú). Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2024/HS-ST ngày 03 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo kháng cáo:

Trần Thị Ú, tên gọi khác: Út Gái; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1966, tại: Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Họ và tên cha: Trần Văn B (chết); Họ và tên mẹ: Võ Thị L (chết); Chồng: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1968; Con 03 đứa, lớn nhất 1996 nhỏ nhất 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt tạm giam ngày 17/01/2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Đ (có mặt).

- Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo Trần Thị Ú: Luật sư Đoàn Trọng N, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt).

(Trong vụ án còn có các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự, không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Ú, sinh năm 1966, ngụ: Ấp T, xã T, huyện C, Đồng Tháp làm chủ nhiều dây hụi cho nhiều hụi viên tham gia. Do mất cân đối về tài chính trong quá trình làm chủ hụi và để che giấu việc mình mất khả năng trả nợ, Ú liên tục mở nhiều dây hụi rồi dùng thủ đoạn gian dối lấy tên khổng hoặc tự ý lấy tên hụi viên tham gia để hốt hụi mà không được sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản. Kết quả điều tra đã chứng minh Trần Thị Ú đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tiền của từng bị hại trong từng dây hụi từ năm 2017 đến năm 2021 và các bị hại đã có đơn tố cáo, cụ thể như sau:

1. Dây hụi thứ 1: Hụi 5.000.000 đồng, 02 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 20/9/2017 (âm lịch), có 26 phần hụi, khui được 25 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên của 02 hụi viên ở lần thứ 8, 12 để hốt hụi mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 03 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị N1 02 phần số tiền 6.020.000 đồng, 2/ Bùi Thị Á 02 phần số tiền 6.020.000 đồng, 3/ Nguyễn Kim L1 02 phần số tiền 6.020.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 03 bị hại với tổng số tiền **18.060.000 đồng**.

2. Dây hụi thứ 2: Hụi 5.000.000 đồng, 02 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 15/01/2018 (âm lịch), có 24 phần hụi, khui được 23 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên của hụi viên ở lần thứ 21, 23 để hốt hụi mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 03 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Phan Hồng P 02 phần số tiền 4.880.000 đồng, 2/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 4.880.000 đồng, 3/ Lê Thị C 02 phần số tiền 4.880.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 03 bị hại với tổng số tiền **14.640.000 đồng**.

3. Dây hụi thứ 3: Hụi 5.000.000 đồng, 03 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 30/7/2018 (âm lịch), có 16 phần hụi, khui được 13 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần thứ 1, 3, 7, 8, 10, 12 để hốt hụi mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 06 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 33.460.000 đồng, 2/ Phạm Kim H 02 phần số tiền 33.460.000 đồng, 3/ Nguyễn Ngọc L2 02 phần số tiền 33.460.000 đồng, 4/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 16.730.000 đồng, 5/ Hà Thị S 01 phần tiền 16.730.000 đồng, 6/ Trương Văn H2 01 phần số tiền

16.730.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 06 bị hại với tổng số tiền **150.570.000 đồng**.

4. Dây hui thứ 4: Hui 10.000.000 đồng, 03 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 30/10/2018 (âm lịch), có 18 phần hui, khai được 13 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hót hui ở lần 4, 5, 6, 8, 10 để hót hui mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 08 hui viên tố cáo gồm: 1/ Cao Thị T 02 phần số tiền 52.360.000 đồng, 2/ Nguyễn Thị N1 02 phần số tiền 52.360.000 đồng, 3/ Đào Thị Tuyết N2 01 phần số tiền 26.180.000 đồng, 4/ Nguyễn Thị Thu T1 01 phần số tiền 26.180.000 đồng, 5/ Đoàn Văn P1 01 phần số tiền 26.180.000 đồng, 6/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 26.180.000 đồng, 7/ Phạm Kim H 01 phần số tiền 26.180.000 đồng, 8/ Nguyễn Thị Thu T3 01 phần số tiền 26.180.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 08 bị hại với tổng số tiền **261.800.000 đồng**.

5. Dây hui thứ 5: Hui 10.000.000 đồng, 03 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 20/01/2019 (âm lịch), có 17 phần hui, khai được 12 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hót hui ở lần 2, 6, 9 để hót hui mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 08 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 01 phần số tiền 16.440.000 đồng, 2/ Nguyễn Thị T4 Văn 01 phần số tiền 16.440.000 đồng, 3/ Ngô Thị B1 01 phần số tiền 16.440.000 đồng, 4/ Trịnh Thy Ngọc H3 01 phần số tiền 16.440.000 đồng, 5/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 16.440.000 đồng, 6/ Phan Hồng P 01 phần số tiền 16.440.000 đồng, 7/ Nguyễn Thị D 01 phần số tiền 16.440.000 đồng, 8/ Lê Thị X 01 phần số tiền 16.440.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 08 bị hại với tổng số tiền **131.520.000 đồng**.

6. Dây hui thứ 6: Hui 10.000.000 đồng, 03 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 30/01/2019 (âm lịch), có 17 phần hui, khai được 12 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hót hui ở lần 4, 5, 9, 10 để hót hui mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 07 hui viên tố cáo gồm: 1/ Lục Mỹ Nương 01 phần số tiền 18.540.000 đồng, 2/ Bùi Thị Kim H4 01 phần số tiền 18.540.000 đồng, 3/ Nguyễn Thị Thu T3 01 phần số tiền 18.540.000 đồng, 4/ Trần Thị B2 Bảy 01 phần số tiền 18.540.000 đồng, 5/ Nguyễn Thị T4 Văn 01 phần số tiền 18.540.000 đồng, 6/ Trần Thị P2 01 phần số tiền 18.540.000 đồng, 7/ Huỳnh Thị N3 01 phần số tiền 18.540.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 07 bị hại với tổng số tiền **129.780.000 đồng**.

7. Dây hui thứ 7: Hui 3.000.000 đồng, 02 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 20/02/2019 (âm lịch), có 20 phần hui, khai được 17 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hót hui ở lần 7, 9, 10, 11, 16, 17 để hót hui mà không có sự đồng ý của họ để chiếm đoạt tài sản, có 07 hui

viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 19.320.000 đồng, 2/ Nguyễn Thị N1 02 phần số tiền 19.320.000 đồng, 3/ Nguyễn Ngọc L2 01 phần số tiền 9.660.000 đồng, 4/ Nguyễn Thị D 01 phần số tiền 9.660.000 đồng, 5/ Ngô Thị B1 01 phần số tiền 9.660.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị T4 Vẫn 01 phần số tiền 9.660.000 đồng, 7/ Nguyễn Thị Thùy Q 01 phần số tiền 9.660.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 07 bị hại với tổng số tiền **86.940.000 đồng**.

8. Dây hui thứ 8: Hui 10.000.000 đồng, 03 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 20/4/2019 (âm lịch), có 18 phần hui, khai được 11 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hót hui ở lần 3, 5, 7, 11 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 07 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 37.700.000 đồng, 2/ Võ Thị T5 02 phần số tiền 37.700.000 đồng, 3/ Phan Thị Thu H1 02 phần số tiền 37.700.000 đồng, 4/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 37.700.000 đồng, 5/ Phạm Thị B3 01 phần số tiền 18.850.000 đồng, 6/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 18.850.000 đồng, 7/ Bùi Thị Phương T6 01 phần số tiền 18.850.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 07 bị hại với tổng số tiền **207.350.000 đồng**.

9. Dây hui thứ 9: Hui 5.000.000 đồng, 02 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 10/9/2019 (âm lịch), có 23 phần hui, khai được 13 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hót hui ở lần 8, 12, 14 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 10 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 12.660.000 đồng, 2/ Võ Thị T5 02 phần số tiền 12.660.000 đồng, 3/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 6.330.000 đồng, 4/ Nguyễn Thị N1 01 phần số tiền 6.330.000 đồng, 5/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 6.330.000 đồng, 6/ Đào Thị Mỹ H5 01 phần số tiền 6.330.000 đồng, 7/ Trần Thị P2 01 phần số tiền 6.330.000 đồng, 8/ Ngô Thị B1 01 phần số tiền 6.330.000 đồng, 9/ Mai Thanh H6 01 phần số tiền 6.330.000 đồng, 10/ Bùi Thị Phương T6 01 phần số tiền 6.330.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 10 bị hại với tổng số tiền **75.960.000 đồng**.

10. Dây hui thứ 10: Dây hui 1.000.000 đồng, 01 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 10/9/2019 (âm lịch), có 34 phần hui, khai được 26 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hót hui ở lần 4, 6, 8, 9, 11, 12, 13, 14, 18, 17, 21, 22, 24 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 12 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 04 phần số tiền 31.880.000 đồng, 2/ Võ Thị T5 02 phần số tiền 15.940.000 đồng, 3/ Phan Thị Thu H1 02 phần số tiền 15.940.000 đồng, 4/ Nguyễn Thị Thúy H7 02 phần số tiền 15.940.000 đồng, 5/ Bùi Thị Á 02 phần số tiền 15.940.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị Mỹ D 01 phần số tiền 7.970.000 đồng, 7/ Nguyễn Thị D 01 phần số tiền 7.970.000 đồng, 8/ Nguyễn Thị T1 02 phần số tiền 15.940.000 đồng, 9/ Huỳnh

Thị T7 01 phần số tiền 7.970.000 đồng, 10/ Đoàn Thị Kim S1 01 phần số tiền 7.970.000 đồng, 11/ Ngô Thị B1 01 phần số tiền 7.970.000 đồng, 12/ Lê Văn S2 01 phần số tiền 7.970.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 12 bị hại với tổng số tiền **151.430.000 đồng**.

11. Dây hui thứ 11: Hui 2.000.000 đồng, 01 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 15/11/2019 (âm lịch), có 27 phần hui, khai được 24 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hốt hui ở lần 2, 3, 4, 5, 7, 11, 12, 18, 20, 22, 25 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 10 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 28.180.000 đồng, 2/ Võ Thị T5 02 phần số tiền 28.180.000 đồng, 3/ Phan Hồng P 02 phần số tiền 28.180.000 đồng, 4/ Đoàn Thị N4 01 phần số tiền 14.090.000 đồng, 5/ Nguyễn Ngọc N5 01 phần số tiền 14.090.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị T1 01 phần số tiền 14.090.000 đồng, 7/ Nguyễn Thị Thúy H7 01 phần số tiền 14.090.000 đồng, 8/ Bùi Thị Á 01 phần số tiền 14.090.000 đồng, 9/ Nguyễn Ngọc L2 01 phần số tiền 14.090.000 đồng, 10/ Nguyễn Thị Thùy Q 01 phần số tiền 14.090.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 10 bị hại với tổng số tiền **183.170.000 đồng**.

12. Dây hui thứ 12: Hui 1.000.000 đồng, 01 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 20/12/2019 (âm lịch), có 31 phần hui, khai được 23 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hốt hui ở lần 6, 7, 12, 13, 17, 18 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 11 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 6.820.000 đồng, 2/ Phan Thị Thu H1 02 phần số tiền 6.820.000 đồng, 3/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 3.410.000 đồng, 4/ Phan Hồng P 01 phần số tiền 3.410.000 đồng, 5/ Nguyễn Thị T1 01 phần số tiền 3.410.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị Thúy H7 01 phần số tiền 3.410.000 đồng, 7/ Nguyễn Thị Mỹ D 01 phần số tiền 3.410.000 đồng, 8/ Nguyễn Thị N1 01 phần số tiền 3.410.000 đồng, 9/ Đào Thị Mỹ H5 01 phần số tiền 3.410.000 đồng, 10/ Trần Văn H8 01 phần số tiền 3.410.000 đồng, 11/ Cao Thị Thanh C1 01 phần số tiền 3.410.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 11 bị hại với tổng số tiền **44.330.000 đồng**.

13. Dây hui thứ 13: Hui 5.000.000 đồng, 03 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 15/01/2020 (âm lịch), có 14 phần hui, khai được 07 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hốt hui ở lần 7 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 6 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần tổng số tiền 4.600.000 đồng, 2/ Trần Thị P2 01 phần số tiền 2.300.000 đồng, 3/ Trần Văn L3 01 phần số tiền 2.300.000 đồng, 4/ Võ Thị Hồng S3 01 phần số tiền 2.300.000 đồng, 5/ Trần Thị M 01 phần số tiền 2.300.000 đồng, 6/ Phạm Thị N6 01 phần số tiền 2.300.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 06 bị hại với tổng số tiền **16.100.000 đồng**.

14. Dây hụi thứ 14: Hụi 10.000.000 đồng, 03 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 15/01/2020 (âm lịch), có 20 phần hụi, khui được 08 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 3, 4, 6 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 10 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần tổng số tiền 30.900.000 đồng, 2/ Bùi Thị Kim H4 02 phần tổng số tiền 30.900.000 đồng, 3/ Huỳnh Thị N3 02 phần số tiền 30.900.000 đồng, 4/ Võ Thị T5 01 phần số tiền 15.450.000 đồng, 5/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 15.450.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị Thùy Q 01 phần số tiền 15.450.000 đồng, 7/ Trần Thị Thu H9 01 phần số tiền 15.450.000 đồng, 8/ Ngô Kim X1 01 phần số tiền 15.450.000 đồng, 9/ Nguyễn Thị Thu T8 01 phần số tiền 15.450.000 đồng, 10/ Trần Thị P2 01 phần số tiền 15.450.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 10 bị hại với tổng số tiền **200.850.000 đồng**.

15. Dây hụi thứ 15: Hụi 2.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 25/01/2020 (âm lịch), có 22 phần hụi, khui được 22 lần. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú lấy tên không và tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 16, 19 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 02 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần tổng số tiền 5.760.000 đồng, 2/ Nguyễn Ngọc L2 01 phần số tiền 2.880.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 02 bị hại với tổng số tiền **8.640.000 đồng**.

16. Dây hụi thứ 16: Hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 20/02/2020 (âm lịch), có 25 phần hụi, khui được 22 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 5, 6, 8, 9, 10, 15, 16, 17 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 09 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 47.740.000 đồng, 2/ Nguyễn Thị Thùy Q 03 phần số tiền 71.610.000 đồng, 3/ Phạm Thị B3 03 phần số tiền 71.610.000 đồng, 4/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 23.870.000 đồng, 5/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 23.870.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị B4 Tư 01 phần số tiền 23.870.000 đồng, 7/ Bùi Thị Kim H4 01 phần số tiền 23.870.000 đồng, 8/ Phạm Kim H 01 phần số tiền 23.870.000 đồng, 9/ Nguyễn Thị Phương M1 01 phần số tiền 23.870.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 09 bị hại với tổng số tiền **334.180.000 đồng**.

17. Dây hụi thứ 17: Hụi 2.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 10/4/2020 (âm lịch), có 26 phần hụi, khui được 21 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 4, 5, 6, 8, 16, 17, 19, 20 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 09 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 03 phần tổng số tiền 31.800.000 đồng, 2/ Nguyễn Thành T2 02 phần số tiền 21.200.000 đồng, 3/ Đào Thị Tuyết N2 01 phần số tiền 10.600.000 đồng, 4/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền

10.600.000 đồng, 5/ Nguyễn Ngọc N5 01 phần số tiền 10.600.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị T1 01 phần số tiền 10.600.000 đồng, 7/ Nguyễn Ngọc L2 01 phần số tiền 10.600.000 đồng, 8/ Bùi Thị Á 01 phần số tiền 10.600.000 đồng, 9/ Trương Thị M2 01 phần số tiền 10.600.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 09 bị hại với tổng số tiền **127.200.000 đồng**.

18. Dây hui thứ 18: Hui 5.000.000 đồng, 01 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 15/4/2020 (âm lịch), có 22 phần hui, khai được 19 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hốt hui ở lần 3, 7, 9, 10, 11, 14, 18 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 07 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 41.440.000 đồng, 2/ Phạm Thị B3 02 phần số tiền 41.440.000 đồng, 3/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 41.440.000 đồng, 4/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 20.720.000 đồng, 5/ Đoàn Văn P1 01 phần số tiền 20.720.000 đồng, 6/ Bùi Thị Phương T6 01 phần số tiền 20.720.000 đồng, 7/ Nguyễn Thị B4 Tư 01 phần số tiền 20.720.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 07 bị hại với tổng số tiền **207.200.000 đồng**.

19. Dây hui thứ 19: Hui 5.000.000 đồng, 01 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 30/4/2020 (âm lịch), có 24 phần hui, khai được 19 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hốt hui ở lần 4, 5, 6, 7, 8, 9, 12, 14, 18, 19 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 10 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 60.800.000 đồng, 2/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 60.800.000 đồng, 3/ Phạm Minh T9 02 phần số tiền 60.800.000 đồng, 4/ Đặng Kim H10 03 phần số tiền 91.200.000 đồng, 5/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 30.400.000 đồng, 6/ Lê Thị X 01 phần số tiền 30.400.000 đồng, 7/ Nguyễn Thị Thu T3 01 phần số tiền 30.400.000 đồng, 8/ Phạm Thị N6 01 phần số tiền 30.400.000 đồng, 9/ Lê Phước H11 01 phần số tiền 30.400.000 đồng, 10/ Nguyễn Thị B4 Tư 01 phần số tiền 30.400.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 10 bị hại với tổng số tiền **456.000.000 đồng**.

20. Dây hui thứ 20: Hui 5.000.000 đồng, 02 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 25/5/2020 (âm lịch), có 18 phần hui, khai được 09 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hốt hui ở lần 7 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 06 hui viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 6.340.000 đồng, 2/ Nguyễn Thành T2 02 phần số tiền 6.340.000 đồng, 3/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 3.170.000 đồng, 4/ Đào Thị Tuyết N2 01 phần số tiền 3.170.000 đồng, 5/ Nguyễn Ngọc L2 01 phần số tiền 3.170.000 đồng, 6/ Nguyễn Ngọc N5 01 phần số tiền 3.170.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 06 bị hại với tổng số tiền **25.360.000 đồng**.

21. Dây hui thứ 21: Hui 2.000.000 đồng, 01 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 20/6/2020 (âm lịch), có 22 phần hui, khai được 17 lần thì vỡ hui.

Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 4, 5, 8, 15, 16, 17 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 09 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 14.200.000 đồng, 2/ Phan Thị Thu H1 02 phần số tiền 14.200.000 đồng, 3/ Đào Thị Tuyết N2 01 phần số tiền 7.100.000 đồng, 4/ Nguyễn Ngọc N5 01 phần số tiền 7.100.000 đồng, 5/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 7.100.000 đồng, 6/ Hứa Minh Đ1 01 phần số tiền 7.100.000 đồng, 7/ Nguyễn Thị T1 01 phần số tiền 7.100.000 đồng, 8/ Nguyễn Thị Mỹ D 01 phần số tiền 7.100.000 đồng, 9/ Nguyễn Thị D 01 phần số tiền 7.100.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 09 bị hại với tổng số tiền **78.100.000 đồng**.

22. Dây hụi thứ 22: Hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 25/7/2020 (âm lịch), có 27 phần hụi, khui được 16 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 6, 8, 9, 10, 11, 14, 15, 16 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 14 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 03 phần số tiền 73.080.000 đồng, 2/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 48.720.000 đồng, 3/ Trần Thị L4 02 phần số tiền 48.720.000 đồng, 4/ Nguyễn Hồng C2 02 phần số tiền 48.720.000 đồng, 5/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 24.360.000 đồng, 6/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 24.360.000 đồng, 7/ Đoàn Văn P1 01 phần số tiền 24.360.000 đồng, 8/ Nguyễn Thị Mỹ D 01 phần số tiền 24.360.000 đồng, 9/ Trần Thị Thu H9 01 phần số tiền 24.360.000 đồng, 10/ Đoàn Thị N4 01 phần số tiền 24.360.000 đồng, 11/ Bùi Thị Kim H4 01 phần số tiền 24.360.000 đồng, 12/ Ngô Kim C3 01 phần số tiền 24.360.000 đồng, 13/ Bùi Thị Phương T6 01 phần số tiền 24.360.000 đồng, 14/ Nguyễn Thị Phương M1 01 phần với số tiền 24.360.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 14 bị hại với tổng số tiền **462.840.000 đồng**.

23. Dây hụi thứ 23: Hụi 1.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 30/8/2020 (âm lịch), có 30 phần hụi, khui được 14 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 13 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 03 phần số tiền 13.830.000 đồng, 2/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 9.220.000 đồng, 3/ Phan Thị Thu H1 02 phần số tiền 9.220.000 đồng, 4/ Nguyễn Thị D 02 phần số tiền 9.220.000 đồng, 5/ Bùi Thị Á 02 phần số tiền 9.220.000 đồng, 6/ Phạm Kim H 02 phần số tiền 9.220.000 đồng, 7/ Ngô Văn T10 03 phần số tiền 13.830.000 đồng, 8/ Nguyễn Thị T1 01 phần số tiền 4.610.000 đồng, 9/ Nguyễn Thị Thúy H7 01 phần số tiền 4.610.000 đồng, 10/ Phan Ngọc Đ2 01 phần số tiền 4.610.000 đồng, 11/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 4.610.000 đồng, 12/ Lê Văn S2 01 phần số tiền 4.610.000 đồng, 13/ Nguyễn Thị Phương M1 01 phần số tiền 4.610.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt **101.420.000 đồng**.

24. Dây hụi thứ 24: Hụi 2.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 30/9/2020 (âm lịch), có 28 phần hụi, khui được 14 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 12, 13 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 15 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 23.310.000 đồng, 2/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 23.310.000 đồng, 3/ Nguyễn Thành T2 02 phần số tiền 23.310.000 đồng, 4/ Phan Thị Thu H1 02 phần số tiền 23.310.000 đồng, 5/ Nguyễn Thị B4 Tư 01 phần số tiền 11.655.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị Mỹ D 01 phần số tiền 11.655.000 đồng, 7/ Bùi Thị Á 01 phần số tiền 11.655.000 đồng, 8/ Nguyễn Thị Thúy H7 bị chiếm đoạt 01 phần với số tiền 11.655.000 đồng, 9/ Ngô Thị B1 bị chiếm đoạt 01 phần với số tiền 11.655.000 đồng, 10/ Ngô Kim X1 01 phần số tiền 11.655.000 đồng, 11/ Trương Thị M2 01 phần số tiền 11.655.000 đồng, 12/ Nguyễn Thị D 01 phần số tiền 11.655.000 đồng, 13/ Phan Ngọc Đ2 01 phần số tiền 11.655.000 đồng, 14/ Lê Văn S2 01 phần số tiền 11.655.000 đồng, 15/ Đoàn Thị Kim S1 01 phần số tiền 11.655.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 15 bị hại với tổng số tiền **221.445.000 đồng**.

25. Dây hụi thứ 25: Hụi 10.000.000 đồng, 03 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 15/10/2020 (âm lịch), có 18 phần hụi, khui được 5 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 3 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 07 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 03 phần số tiền 15.720.000 đồng, 2/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 10.480.000 đồng, 3/ Nguyễn Thị B4 Tư 02 phần tổng số tiền 10.480.000 đồng, 4/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 5.240.000 đồng, 5/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 5.240.000 đồng, 6/ Bùi Thị Phương T6 01 phần số tiền 5.240.000 đồng, 7/ Bùi Thị Kim H4 01 phần tổng số tiền 5.240.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 07 bị hại với tổng số tiền **57.64.000 đồng**.

26. Dây hụi thứ 26: Hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 06/11/2020 (âm lịch), có 23 phần hụi, khui được 12 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 5, 9, 11 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 09 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 04 phần số tiền 34.000.000 đồng, 2/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 17.000.000 đồng, 3/ Phạm Minh T9 02 phần tổng số tiền 17.000.000 đồng, 4/ Nguyễn Thị Mỹ D 01 phần số tiền 8.500.000 đồng, 5/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 8.500.000 đồng, 6/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 8.500.000 đồng, 7/ Trần Thị L4 01 phần số tiền 8.500.000 đồng, 8/ Nguyễn Thị N1 01 phần số tiền 8.500.000 đồng, 9/ Ngô Kim C3 01 phần số tiền 8.500.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 09 bị hại với tổng số tiền **119.000.000 đồng**.

27. Dây hụi thứ 27: Hụi 2.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 30/11/2020 (âm lịch), có 34 phần hụi, khui được 12 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú lấy tên không và tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 12 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 19 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 20.560.000 đồng, 2/ Nguyễn Thành T2 02 phần số tiền 20.560.000 đồng, 3/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 20.560.000 đồng, 4/ Phan Thị Thu H1 02 phần số tiền 20.560.000 đồng, 5/ Mai Thanh H6 02 phần số tiền 20.560.000 đồng, 6/ Trần Thị L4 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 7/ Nguyễn Thị T1 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 8/ Trương Thị T11 02 phần số tiền 20.560.000 đồng, 9/ Võ Văn H12 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 10/ Nguyễn Thị Ngọc D1 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 11/ Nguyễn Ngọc N5 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 12/ Nguyễn Thị Hồng T12 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 13/ Đào Thị Mỹ L5 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 14/ Trương Văn H2 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 15/ Lê Thị X 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 16/ Trần Thị M 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 17/ Nguyễn Thị Mỹ D 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 18/ Bùi Thị Phương T6 01 phần số tiền 10.280.000 đồng, 19/ Nguyễn Thị Bảo Q1 01 phần số tiền 10.280.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 19 bị hại với tổng số tiền **257.000.000 đồng**.

28. Dây hụi thứ 28: Hụi 5.000.000 đồng, 02 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 04/12/2020 (âm lịch), có 22 phần hụi, khui được 06 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 2, 3, 4 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 13 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 16.840.000 đồng, 2/ Nguyễn Thành T2 02 phần số tiền 16.840.000 đồng, 3/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 16.840.000 đồng, 4/ Nguyễn Ngọc L2 02 phần số tiền 16.840.000 đồng, 5/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 8.420.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị D 01 phần số tiền 8.420.000 đồng, 7/ Nguyễn Như Ý 01 phần số tiền 8.420.000 đồng, 8/ Bùi Thị Kim H4 01 phần số tiền 8.420.000 đồng, 9/ Nguyễn Thị N1 01 phần số tiền 8.420.000 đồng, 10/ Lê Thị L6 01 phần số tiền 8.420.000 đồng, 11/ Nguyễn Kim L1 01 phần số tiền 8.420.000 đồng, 12/ Bùi Thị Phương T6 01 phần số tiền 8.420.000 đồng, 13/ Ngô Kim C3 01 phần số tiền 8.420.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 13 bị hại với tổng số tiền **143.140.000 đồng**.

29. Dây hụi thứ 29: Hụi 5.000.000 đồng, 01 tháng khui một lần, bắt đầu khui hụi ngày 28/01/2021 (âm lịch), có 27 phần hụi, khui được 10 lần thì vỡ hụi. Trong dây hụi này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hụi viên hốt hụi ở lần 5, 7 mà không có sự đồng ý của hụi viên để chiếm đoạt tài sản, có 10 hụi viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 12.180.000 đồng, 2/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 12.180.000 đồng, 3/ Nguyễn Thành T2 02 phần số tiền

12.180.000 đồng, 4/ Trần Thị Thu H9 02 phần số tiền 12.180.000 đồng, 5/ Phan Ngọc Đ2 01 phần số tiền 6.090.000 đồng, 6/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 6.090.000 đồng, 7/ Trương Văn H2 01 phần số tiền 6.090.000 đồng, 8/ Trần Thị M 01 phần số tiền 6.090.000 đồng, 9/ Phạm Thị C4 01 phần số tiền 6.090.000 đồng, 10/ Ngô Kim C3 01 phần số tiền 6.090.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 10 bị hại với tổng số tiền **85.260.000 đồng**.

30. Dây hui thứ 30: Hui 2.000.000 đồng, 01 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 06/02/2021 (âm lịch), có 26 phần hui, khai được 10 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hốt hui ở lần 3, 8, 9 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 15 hui viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 8.180.000 đồng, 2/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 8.180.000 đồng, 3/ Phan Thị Thu H1 02 phần số tiền 8.180.000 đồng, 4/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 4.090.000 đồng, 5/ Ngô Thị B1 01 phần số tiền 4.090.000 đồng, 6/ Võ Văn H12 01 phần số tiền 4.090.000 đồng, 7/ Trần Thị X2 01 phần số tiền 4.090.000 đồng, 8/ Đoàn Thị Ngọc T13 01 phần số tiền 4.090.000 đồng, 9/ Trần Bình T14 01 phần số tiền 4.090.000 đồng, 10/ Nguyễn Ngọc N5 01 phần số tiền 4.090.000 đồng, 11/ Nguyễn Ngọc M3 01 phần số tiền 4.090.000 đồng, 12/ Nguyễn Thị D 01 phần số tiền 4.090.000 đồng, 13/ Nguyễn Thị T12 01 phần số tiền 4.090.000 đồng, 14/ Nguyễn Thị Bảo Q1 01 phần số tiền 4.090.000 đồng, 15/ Trương Thị T11 01 phần số tiền 4.090.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 15 bị hại với tổng số tiền **73.620.000 đồng**.

31. Dây hui thứ 31: Hui 5.000.000 đồng, 02 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 04/3/2021 (âm lịch), có 18 phần hui, khai được 05 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hốt hui ở lần 5 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 07 hui viên tố cáo gồm: 1/ Nguyễn Thị Thùy Q 04 phần số tiền 9.800.000 đồng, 2/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 4.900.000 đồng, 3/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 2.450.000 đồng, 4/ Đào Thị Mỹ H5 01 phần số tiền 2.450.000 đồng, 5/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 2.450.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị Thu T8 01 phần số tiền 2.450.000 đồng, 7/ Nguyễn Ngọc L2 01 phần số tiền 2.450.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 07 bị hại với tổng số tiền **26.950.000 đồng**.

32. Dây hui thứ 32: Hui 1.000.000 đồng, 01 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 15/4/2021 (âm lịch), có 22 phần hui, khai được 07 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hốt hui ở lần 3, 6, 7 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 10 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 4.080.000 đồng, 2/ Lê Thị L6 02 phần số tiền 4.080.000 đồng, 3/ Phan Thị Thu H1 02 phần số tiền 4.080.000 đồng, 4/ Đoàn Văn P1 02 phần số tiền 4.080.000 đồng, 5/ Nguyễn Ngọc M3 01 phần số

tiền 2.040.000 đồng, 6/ Nguyễn Thị Thúy H7 01 phần số tiền 2.040.000 đồng, 7/ Ngô Thị B1 01 phần số tiền 2.040.000 đồng, 8/ Nguyễn Thị N1 01 phần số tiền 2.040.000 đồng, 9/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 2.040.000 đồng, 10/ Nguyễn Thị T12 01 phần số tiền 2.040.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 10 bị hại với tổng số tiền **28.560.000 đồng**.

33. Dây hui thứ 33: Hui 10.000.000 đồng, 01 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 04/5/2021 (âm lịch), có 19 phần hui, khai được 07 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hốt hui ở lần 6 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 07 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 03 phần số tiền 20.220.000 đồng, 2/ Nguyễn Thị Thùy Q 02 phần số tiền 13.480.000 đồng, 3/ Phạm Thị B3 04 phần số tiền 26.960.000 đồng, 4/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 6.740.000 đồng, 5/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 6.740.000 đồng, 6/ Phạm Minh T9 01 phần số tiền 6.740.000 đồng, 7/ Nguyễn Ngọc N5 01 phần số tiền 6.740.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 07 bị hại với tổng số tiền **87.620.000 đồng**.

34. Dây hui thứ 34: Hui 5.000.000 đồng, 01 tháng khai một lần, bắt đầu khai hui ngày 10/6/2021 (âm lịch), có 18 phần hui, khai được 05 lần thì vỡ hui. Trong dây hui này, qua đối chiếu bị cáo Ú tự ý lấy tên hui viên hốt hui ở lần 5 mà không có sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản, có 07 hui viên tố cáo gồm: 1/ Đào Thị Tuyết N2 02 phần số tiền 5.000.000 đồng, 2/ Nguyễn Như Ý 02 phần số tiền 5.000.000 đồng, 3/ Nguyễn Thị N1 02 phần số tiền 5.000.000 đồng, 4/ Phan Thị Thu H1 01 phần số tiền 2.500.000 đồng, 5/ Nguyễn Thành T2 01 phần số tiền 2.500.000 đồng, 6/ Bùi Thị Kim H4 01 phần số tiền 2.500.000 đồng, 7/ Phạm Thị N6 01 phần số tiền 2.500.000 đồng. Như vậy, bị cáo Ú đã chiếm đoạt của 07 bị hại với tổng số tiền **25.000.000 đồng**.

Tổng cộng Trần Thị Ú đã dùng thủ đoạn gian dối hốt hui để chiếm đoạt của 72 bị hại với tổng số tiền 4.598.675.000 đồng.

* Cơ quan điều tra đã kê biên 05 thửa đất của bị cáo Trần Thị Ú và của những thành viên trong hộ gia đình để đảm bảo trả nợ cho các bị hại gồm: 1/ Thửa 114, tờ bản đồ số 60, diện tích 723m², loại đất trồng cây lâu năm; 2/ Thửa 121, tờ bản đồ số 60, diện tích 3.633m², loại đất trồng lúa; 3/ Thửa 175, tờ bản đồ số 60, diện tích 1.635m², loại đất trồng cây lâu năm; 4/ Thửa 122, tờ bản đồ số 60, diện tích 980m², loại đất trồng cây lâu năm; 5/ Thửa 173, tờ bản đồ số 60, diện tích 2.056m², loại đất trồng lúa.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Bị cáo Trần Thị Ú và những thành viên trong hộ gia đình đồng ý bán 05 thửa đất mà Cơ quan điều tra đã kê biên để trả nợ cho các bị hại. Ngân hàng N7 - Chi nhánh huyện C yêu cầu bị cáo Ú trả nợ vay tổng cộng gốc lãi 345.311.712 đồng và lãi phát sinh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HS-ST ngày 03/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã tuyên xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Ú (Ú) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Ú 16 (*mười sáu*) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2023.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, kê biên tài sản, án phí sơ thẩm.

Ngày 15/8/2024, bị cáo Trần Thị Ú có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Trần Thị Ú thừa nhận đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo chiếm đoạt tiền của các bị hại không vì mục đích tiêu xài cá nhân mà dùng của người sau trả nợ cho người trước. Vì vậy xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Qua phần thẩm vấn công khai tại phiên tòa, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị Ú phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người đúng tội. Tuy nhiên, mức án 16 năm tù là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp tài sản là 05 thửa đất để phát mãi lấy tiền bồi thường khắc phục hậu quả, gia đình có công với cách mạng, theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ú, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, giảm từ 15 đến 18 tháng tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đặc biệt bị cáo tự nguyện giao nộp 05 thửa đất để đảm bảo nghĩa vụ dân sự, tính đến thời điểm xét xử bị cáo 59 tuổi. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm án nhiều hơn mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Trần Thị Ú nói lời sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu thu thập trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Thị Ú trong hạn luật định, hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo Ú đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Ú làm chủ nhiều dây hui cho nhiều hui viên tham gia. Do mất cân đối về tài chính trong quá trình làm chủ hui, mất khả năng trả nợ nhưng bị cáo không dừng lại rồi tuyên bố vỡ hui, ngược lại bị cáo tiếp tục mở thêm 34 dây hui khác rồi dùng thủ đoạn gian dối lấy tên không hoặc tự ý lấy tên hui viên tham gia để hốt hui mà không được sự đồng ý của hui viên để chiếm đoạt tài sản. Qua kết quả điều tra và đối chiếu thì bị cáo đã tự ý lấy tên hui viên cũng như lấy tên không của nhiều người, hốt hui nhiều lần trong 34 dây hui để chiếm đoạt tài sản của 72 bị hại với tổng số tiền 4.598.675.000 đồng.

Bị cáo Ú khai toàn bộ số tiền chiếm đoạt sử dụng vào việc lấy tiền của người sau trả cho người trước; không có mua tài sản, không đầu tư kinh doanh gì. Hành vi của bị cáo Trần Thị Ú là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây mất an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ú về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Xét thấy, bị cáo Ú có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố tình thực hiện hành vi do lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự, là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của bị hại. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp tài sản (05 thửa đất) tương đương với số tiền bị cáo chiếm đoạt để phát mãi lấy tiền bồi thường khắc phục hậu quả là tình tiết giảm nhẹ quan trọng, gia đình có công với cách mạng, theo quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy mức án 16 năm tù là có phần nghiêm khắc, trong khi bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã cùng với chồng tự nguyện giao nộp tài sản tương đương với số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt cho cơ quan điều tra. Do đó, cần thiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là đảm bảo đúng chính sách khoan hồng của Nhà nước, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, để có điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[2.3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo Trần Thị Ú, sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Luật sư phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, kê biên tài sản, án phí sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Trần Thị Ú không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Thị Ú (Ú). Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2024/HS-ST ngày 03/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp về hình phạt áp dụng đối với bị cáo Trần Thị Út .

Tuyên xử:

1/. Tuyên bố bị cáo Trần Thị Ú (Ú) phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 174, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Ú 14 (mười bốn) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/01/2023.

2/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, kê biên tài sản, án phí sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Trần Thị Ú không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Tấn

Nguyễn Thị Ngọc Hoa

Nguyễn Đắc Minh